

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 07-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chung
2. Ông Trần Huy Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hoài Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa: Bà Phan Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2021/HSST-QĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021, Thông báo dời ngày xét xử số 1165/2021/TB-TA ngày 21 tháng 12 năm 2021 và Thông báo dời ngày xét xử số 1211/2021/TB-TA ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Cẩm T - sinh năm 1988 tại H.Đ, Kiên Giang; Nơi đăng ký NKTT: Tổ dân phố 02, khu phố T, thị trấn S, huyện H.Đ, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Đ, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q (sinh năm 1966); Con bà Nguyễn Thị Cẩm D (sinh năm 1968); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Võ Văn H (sinh năm 1986); Có 01 con (sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2021; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Vy P – sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố 12, phường H, thị xã N, Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Tấn Đ

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Huỳnh Vũ A

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Cẩm T là người nghiện ma túy nên đã mua ma túy của một người không rõ lai lịch đem về cất giấu để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 19/01/2021, do biết T có bán ma túy nên Nguyễn Tấn Đ liên lạc qua điện thoại để mua sử dụng thì T hẹn Đ đến chỗ ở của T tại thôn Q, xã Đ, thị xã N, Khánh Hòa để lấy. Khi gặp nhau, T đưa cho Đ một gói nhựa chứa tinh thể màu trắng và lấy 200.000 đồng của Đ thì bị tổ công tác Công an thị xã N phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong (ký hiệu M1).

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tiếp tục phát hiện thu giữ 17 gói nhựa có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M2), 18 gói nhựa chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M3) và một số dụng cụ, đồ vật có liên quan.

Quá trình điều tra còn xác định cũng với động cơ, mục đích và thủ đoạn như trên, ngày 12/01/2021 và ngày 17/01/2021 Nguyễn Thị Cẩm T còn hai lần bán trái phép 02 gói ma túy cho Nguyễn Tấn Đ và Huỳnh Vũ A tại chỗ ở trọ thôn Q, xã Đ, thị xã N, Khánh Hòa với số tiền mỗi gói 200.000 đồng.

Theo bản kết luận giám định số 124/GĐTP/2021 ngày 26/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định: Tinh thể màu trắng trong các mẫu đã niêm phong có ký hiệu M1, M2, M3 đều là chất ma túy. Trong đó, mẫu M1 có khối lượng 0,0511g và M2 có khối lượng 5,3482g là loại Methamphetamine, mẫu M3 có khối lượng là 37,2304g là loại ketamine.

Vật chứng thu giữ:

- 0,0511g chất ma túy loại Methamphetamine (đã giám định hết); 5,3482g chất ma túy loại Methamphetamine (sau giám định còn lại 5,1749g); 37,2304g chất ma túy loại ketamine (sau giám định còn lại 36,9616g); 02 cân tiểu ly, 01 chai nhựa, Ti nhựa, 01 cây kéo bằng kim loại; 02 điện thoại di động hiệu Iphone; số tiền 200.000 đồng. Tất cả đang tạm giữ để xử lý.

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đen biển kiểm soát số 59D2-047.55, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 59D2-047.55 là tang vật của vụ án khác, Cơ quan điều tra Công an thị xã N chuyển cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát số 79H1-824.93, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 79H1-824.93 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS-HS ngày 07/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i, n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N giữ nguyên tội danh của bị cáo T như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i,

n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

Về vật chứng:

- Mẫu niêm phong ký hiệu M2 (trọng lượng 5,1749g) methamphetamine còn lại sau giám định, mẫu niêm phong ký hiệu M3 (trọng lượng 36,9616g) ketamine còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc kích thước 12x7cm; 01 cân tiểu ly màu đen bạc kích thước 04x7,5cm; 01 chai nhựa hình trụ tròn, có nắp nhựa màu đen; 01 ống nhựa hình trụ tròn, đường kính 01cm, dài 10cm; 01 gói nhựa màu trắng kích thước 07x06cm; 03 gói nhựa màu trắng kích thước 04x04cm; 03 gói nhựa màu trắng kích thước 03x04cm; 01 gói nhựa màu trắng kích thước 03x01cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 11cm đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu hồng-vàng đã qua sử dụng dùng sim thuê bao số 0947779181 là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 200.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là tiền do mua bán ma túy mà có nên đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng không phải là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát số 79H1-824.93, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 79H1-824.93 đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị không xem xét.

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đen biển kiểm soát số 59D2-047.55, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 59D2-047.55 là tang vật của vụ án khác, Cơ quan điều tra Công an thị xã N chuyển cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Vy P và người làm chứng ông Nguyễn Tấn Đ, Huỳnh Vũ A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố, thể hiện: Ngày 12/01/2021 và ngày 17/01/2021 tại khu vực thôn Q, xã Đ, thị xã N, Nguyễn Thị Cẩm T đã nhiều lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tân Đ và Huỳnh Vũ A là người nghiện ma túy để kiếm lời. Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 19/01/2021, khi T đang bán ma túy cho Đ thì bị bắt quả tang.

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b, i, n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về dược phẩm của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Do đó cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự khai ra những lần phạm tội trước đó; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

- Mẫu niêm phong ký hiệu M2 (trọng lượng 5,1749g) methamphetamine còn lại sau giám định, mẫu niêm phong ký hiệu M3 (trọng lượng 36,9616g) ketamine còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc kích thước 12x7cm; 01 cân tiểu ly màu đen bạc kích thước 04x7,5cm; 01 chai nhựa hình trụ tròn, có nắp nhựa màu đen; 01 ống nhựa hình trụ tròn, đường kính 01cm, dài 10cm; 01 gói nhựa màu trắng kích thước 07x06cm; 03 gói nhựa màu trắng kích thước 04x04cm; 03 gói nhựa màu trắng kích thước 03x04cm; 01 gói nhựa màu trắng kích thước 03x01cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 11cm cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu hồng-vàng đã qua sử dụng dùng sim thuê bao số 0947779181 là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; số tiền 200.000 đồng Cơ quan điều

tra thu giữ của bị cáo là tiền do mua bán ma túy mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng không phải là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển kiểm soát số 79H1-824.93, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 79H1-824.93 đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đen biển kiểm soát số 59D2-047.55, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 59D2-047.55 là tang vật của vụ án khác, Cơ quan điều tra Công an thị xã N chuyển cho cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i, n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T 07 (*Bảy*) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*); 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu hồng-vàng đã qua sử dụng dùng sim thuê bao số 0947779181.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu niêm phong ký hiệu M2 (trọng lượng 5,1749g) methamphetamine còn lại sau giám định, mẫu niêm phong ký hiệu M3 (trọng lượng 36,9616g) ketamine còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc kích thước 12x7cm; 01 cân tiểu ly màu đen bạc kích thước 04x7,5cm; 01 chai nhựa hình trụ tròn, có nắp nhựa màu đen; 01 ống nhựa hình trụ tròn, đường kính 01cm, dài 10cm; 01 gói nhựa màu trắng kích thước 07x06cm; 03 gói nhựa màu trắng kích thước 04x04cm; 03 gói nhựa màu trắng kích thước 03x04cm; 01 gói nhựa màu trắng kích thước 03x01cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 11cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N ngày 17/9/2021; Giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc nhà nước ngày 10/3/2021)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Công an thị xã N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ái Vy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chung

Nguyễn Thị Hoa

Đặng Thị Ái Vy